

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10- HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2025/HSST

Ngày 10-12-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lựu và ông Hoàng Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10- Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Trang- kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2025 Tòa án nhân dân khu vực 10- Hải Phòng tổ chức xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn M.** Tên gọi khác: Không, sinh ngày 27-9-1993. Số căn cước công dân: 030093003940. Tại: Khu dân cư H, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là phường T, thành phố Hải Phòng).

Nơi cư trú: Khu dân cư H, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là tổ dân phố H, phường T, thành phố Hải Phòng); Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Vũ Văn D, con bà Nguyễn Thị L;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 89/2019/HSST ngày 28-11-2019 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10- Hải Phòng) Vũ Văn M bị xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. M chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 26-8-2020, chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án ngày 4-3-2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13-6-2025 chuyển tạm giam từ ngày 19-6-2025 đến nay tại trại tạm giam số 2 Công an thành phố H.

2.2 Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Vũ Đức Á, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, thành phố Hải Phòng

- Anh Trương Hồng S, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường K, thành phố Hải Phòng

2.3. Những người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn V

- Anh Chủ Hữu Tuấn A

(bị cáo có mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 06-6-2025 Vũ Văn M đi bộ từ nhà đến khu vực ngã tư H, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là phường K, thành phố Hải Phòng) tìm mua ma túy loại “đá” về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, M gặp và mua của một người đàn ông tên H (không rõ tên tuổi địa chỉ) 1.000.000 đồng được 01 túi nilon kích thước khoảng (2x2)cm bên trong chứa ma túy loại “đá”. Sau đó M đi xe buýt đến nhà nghỉ G địa chỉ tại khu phố G, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương (nay là xã P, thành phố Hải Phòng) gặp ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1960 (chủ nhà nghỉ) thuê phòng 301 để làm nơi sử dụng và bán trái phép chất ma túy. Khi vào phòng M lấy ra bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 vỏ chai nhựa 450ml ghi nhãn “thạch dừa măng cụt” nắp chai màu trắng được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn coóng thủy tinh, 01 lỗ gắn 01 ống hút màu trắng, 01 ống hút nhựa màu cam, 01 đầu đũa cắt vát nhọn dùng để xúc ma túy và 01 bật lửa gas (nhãn hiệu Việt H1) có nút bật ‘màu cam để trên bàn. M lấy một ít ma túy cho vào coóng thủy tinh, dùng bật lửa gas hơi nóng bầu coóng, rồi hút khói ma túy vào cơ thể (theo M khai).

Đến khoảng 15 giờ ngày 12-6-2025 M sử dụng tài khoản Tiktok “@vvmh047” của M nhắn tin qua tài khoản Tiktok “kobeko” của Vũ Đức Á sinh năm 1994, địa chỉ tại xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương (nay là xã L, thành phố Hải Phòng) rủ Á đến nhà nghỉ để M bán ma túy cho Á sử dụng, Á đồng ý.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Á đến phòng 301 do M thuê và chuyển khoản 200.000 đồng từ ví Momo của Á đến số tài khoản 936711891 mang tên Vũ Văn M mở tại Ngân hàng V1 của M để mua ma túy. M lấy một ít ma túy tương

đương với giá 200.000 đồng trong túi nilon cho vào dụng cụ ma túy của mình đã chuẩn bị từ trước. M đưa cho Á sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Á sang phòng 303 đã thuê trước đó để nghỉ.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày Trương Hồng S, sinh năm 2001, trú tại khu dân cư A, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là phường K, thành phố Hải Phòng) sử dụng tài khoản zalo “Minh Hiếu” của mình nhắn tin tới tài khoản zalo “Gonter” của M hỏi mua 500.000 đồng ma túy. M đồng ý và bảo S chuyển khoản trước. Khoảng hơn 00 giờ ngày 13-6-2025 S thuê taxi đến xã P và nhờ bà Đỗ Thị H2, sinh năm 1959 (địa chỉ tại khu phố G, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương) là người bán hàng nước chuyển vào tài khoản của M 800.000 đồng (trong đó trả cho M 500.000 đồng tiền mua ma túy và 300.000 đồng tiền S nhờ M chuyển lại vào tài khoản cho S). Sau đó M bảo S lên phòng 301 nhà nghỉ G. Khi S đến, M lấy một ít ma túy đá tương đương với số tiền 500.000 đồng cho vào dụng cụ sử dụng ma túy của mình đã chuẩn bị từ trước và đưa cho S sử dụng. Đến khoảng 2 giờ 30 phút ngày 13-6-2025 khi S sử dụng ma túy xong và định ra về thì tổ công tác Công an phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh H (nay là Công an thành phố H) phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên mặt bàn phòng 301 các dụng cụ sử dụng ma túy nêu trên bên trong bầu coóng thủy tinh còn bám dính chất tinh thể màu nâu (niêm phong ký hiệu M1); 01 túi nilon có đặc điểm nêu trên, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M2). Vũ Văn M, Trương Hồng S và Vũ Đức Á khai nhận đó là ma túy loại “đá” và bộ dụng cụ sử dụng ma túy của M. Ngoài ra lực lượng Công an còn quản lý 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20S màu xanh của M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo loại A54 màu xanh của S và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi loại Note 14 Pro màu xanh của Á.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát Điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của M không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 394/KL-KTHS ngày 15-6-2025 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất tinh thể màu nâu bám dính bên trong bầu coóng thủy tinh được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong chai nhựa và ống hút màu trắng được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu M1 gửi đến giám định, lượng mẫu đều rất nhỏ nên không xác định được khối

lượng.

Mẫu chất bám dính trong đoạn ống nhựa màu cam một đầu cắt vát nhọn niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu M1 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng niêm phong ký hiệu M2 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine khối lượng là 0,061 gam.

H3 lại đối tượng giám định gồm: 01 chai nhựa loại 450ml ghi nhãn “Thạch dừa măng cụt” nắp chai màu trắng được đục 2 lỗ tròn, 01 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 12cm, 01 lỗ gắn coóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu cam, 01 bật lửa gas nhãn hiệu Việt H1 được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu T1; 0,036 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi giám định được hoàn lại niêm phong trong phong bì ký hiệu T2. Hộp bìa catton ký hiệu T1 và phong bì ký hiệu T2 đều niêm phong số 394/KL-KTHS.

Kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể ngày 13-6-2025 của Vũ Văn M, Trương Hồng S và Vũ Đức Á đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-KM ngày 30-10-2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn M đã thành khẩn khai nhận về hành vi của mình. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47, Điều 56 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Q:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn M phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Văn M từ 7 năm 3 tháng đến 7 năm 6 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và từ 7 năm 3 tháng đến 7 năm 6 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung từ 14 năm 6 tháng đến 15 năm tù, thời hạn tính từ ngày 13-6-2025.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu huỷ 0,036 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 chai nhựa loại 450ml ghi nhãn “Thạch dừa măng cụt” nắp chai màu trắng được đục 2 lỗ tròn, 01 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 12cm, 01 lỗ gắn coóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu cam, 01 bật lửa ga nhãn hiệu Việt H1 được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu T1; 0,036 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi giám định được hoàn lại niêm phong trong phong bì ký hiệu T2. Hộp bìa catton ký hiệu T1 và phong bì ký hiệu T2 đều niêm phong số 394/KL-KTHS.

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20S màu xanh của Vũ Văn M; kiến nghị tập đoàn C thu hồi xử lý sim số điện thoại 0967656821.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi loại Note 14 Pro màu xanh cho anh Vũ Đức Á.

Truy thu số tiền 700.000 (*bảy trăm nghìn*) đồng sung ngân sách nhà nước của Vũ Văn M do bán ma túy mà có.

5. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 12-6-2025 Vũ Văn M có hành vi bán trái phép cho Vũ Đức Á 200.000 đồng ma túy loại Methamphetamine tại phòng số 301 nhà Nghỉ G địa chỉ tại thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương (nay là xã P, thành phố Hải Phòng). Tại phòng 301 M đã lấy ma túy cho vào bộ D1 sử dụng ma túy đã chuẩn bị từ trước rồi đưa cho Á sử dụng. Sau đó cũng tại địa điểm trên, đến khoảng hơn 00 giờ ngày 13-6-2025 Vũ Văn M lại có hành vi bán cho Nguyễn Văn S1 500.000 đồng tiền ma túy đá. Tại phòng 301 M cũng lấy lượng ma túy tương đương 500.000 đồng cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chuẩn bị từ trước rồi đưa cho S1 sử dụng. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày sau khi S1 sử dụng ma túy xong thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H (nay là Công an thành phố H) bắt quả tang. Thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bật lửa gas nhãn hiệu Việt Hoa; 0,061 gam ma túy loại Methamphetamine (M cất giấu để bán); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20S màu xanh của M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo loại A54 màu xanh của S1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi loại Note 14 Pro màu xanh của Á.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo M có đủ khả năng nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo thực hiện hành vi bán và tổ chức ma túy cho Vũ Đức Á và Nguyễn Văn S1 vào khoảng thời gian khác nhau. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255; tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng truy tố bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt: Khi xem xét đánh giá hình phạt cũng cần đánh giá về nhân thân của bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân xấu:

Năm 2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10- Hải Phòng) xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. M chấp hành xong hình phạt tù ngày 26-8-2020 chấp hành xong phần án phí hình sự của bản án ngày 04-3-2020.

Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xoá tiền án nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để rèn luyện bản thân mà lại vi phạm pháp luật. Mặt khác hành vi của bị cáo là nghiêm trọng làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự nơi xảy ra tội phạm nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251; khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng:

Đối với 01 chai nhựa loại 450ml ghi nhãn “Thạch dừa măng cụt” nắp chai màu trắng được đục 2 lỗ tròn, 01 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 12cm, 01 lỗ gắn coóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu cam, 01 bật lửa gas nhãn hiệu Việt Hoa; 0,036 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi giám định là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, là vật cấm lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20S màu xanh của Vũ Văn M dùng liên hệ bán ma túy nên cần tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với sim số 0967656821 của M dùng làm công cụ phạm tội nên kiến nghị tập đoàn C thu hồi.

Đối 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo loại A54 màu xanh của Nguyễn Văn S1 không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 13-6-2025 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H (nay là Công an thành phố H) đã trả lại cho anh S1 là phù hợp với quy định. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi loại Note 14 Pro màu xanh của Vũ Đức Á không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho anh theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 700.000 đồng bị cáo có được do bán ma túy mà có nên cần truy thu sung ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn M bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đã bán ma túy cho Vũ Văn M, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Văn M, Trương Hồng S, Vũ Đức Á và hành vi để xảy ra hoạt động Tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực do mình quản lý của ông Nguyễn Văn V, ngày 10-10-2025, Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm về ma túy Công an thành phố H ra Quyết định xử phạt hành chính đối với M, S, Á và ông V theo quy định.

Đối với bà Nguyễn Thị H4 chuyển khoản giúp S và ông Nguyễn Văn V chủ nhà nghỉ tài liệu điều tra không có căn cứ xác định bà H4, ông V biết việc bị cáo M và đối tượng có liên qua sử dụng vào việc mua bán, tổ chức sử dụng ma túy do đó cơ quan điều tra không đặt ra việc xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a,b, c khoản 1 Điều 47; Điều 56 của Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 và khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Q:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn M phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Văn M 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung là 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tính từ ngày 13-6-2025.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu huỷ 0,036 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 chai nhựa loại 450ml ghi nhãn “Thạch dừa măng cụt” nắp chai màu trắng được đục 2 lỗ tròn, 01 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 12cm, 01 lỗ gắn coóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu cam, 01 bật lửa gas nhãn hiệu Việt H1 được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu T1; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi giám định được hoàn lại niêm phong bì ký hiệu T2; hộp bìa catton ký hiệu T1 và phong bì ký hiệu T2 đều niêm phong số 394/KL-KTHS.

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20S màu xanh của Vũ Văn M; kiến nghị tập đoàn C thu hồi xử lý sim số điện thoại 0967656821.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi loại Note 14 Pro màu xanh cho anh Vũ Đức Á.

Truy thu số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng sung ngân sách nhà nước của Vũ Văn M do bán ma túy mà có.

(*Tình trạng cụ thể của vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10- Hải Phòng ngày 11 tháng 11 năm 2025*).

5. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo đối với phần liên quan trong bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 10- Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng HSNV Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Chuộng – Đinh Thị Tin

Nguyễn Thị Nguyệt